TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH KON TUM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 34 /2017/HSST
Ngày 21/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH KON TUM
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo
Các Hội thẩm nhân dân:
1/ Ông Trịnh Khắc Long; Nghề nghiệp: Trạm trưởng Trạm trồng trọt và bảo vệ thực vật.
2/ Ông Trương Ngọc Lễ; Nghề nghiệp: Hiệu trưởng trường THCS thị trấn P, huyện N.
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông A Dáo – Cán bộ Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum tham gia phiên tòa: Ông Hà Sỹ Thái – Kiểm sát viên.
Hôm nay, ngày 21 tháng 9 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2017/TLST – HS ngày 22/8/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2017/QĐXXST – HS ngày 08/9/2017 đối với bị cáo:
Võ Hoàng Th; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 20 tháng 9 năm 1997 tại tỉnh Quảng Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh Quảng Nam; Nơi ở làm thuê chưa đăng ký tạm trú: Tổ D, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn T và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); Bị cáo là con thứ tư trong gia đình có bốn anh em; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền sự: Không; Tiền án: không. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/5/2017 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại**: Anh Trương Tấn S; Sinh ngày 04/4/2001; Người đại diện hợp pháp cho anh Trương Tấn S là ông Trương Văn Nh (bố đẻ); Cùng trú tại: Thôn B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Có mặt tại phiên tòa.

- Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+/Anh Võ Văn Hoàng Ph; Sinh năm 1998; Trú tại: Tổ D, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Có mặt tại phiên tòa.

+/ Bà Đỗ Thị Kh; Sinh năm 1974; Trú tại: Tổ D, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Có mặt tại phiên tòa.

+/ Anh Đỗ Văn Ph; Sinh ngày 09/8/1999; Trú tại: Thôn B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Có mặt tại phiên tòa.

+/ Anh Nguyễn Tất H; Sinh ngày 08/7/2001; Người đại diện hợp pháp cho anh H là bà Nguyễn Thị Ng: Cùng trú tại: Thôn B, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Có mặt tại phiên tòa.

+/ Chị Nguyễn Thị Thúy H; Sinh ngày 14/6/2000; Người đại diện hợp pháp cho chị Thúy H là bà Nguyễn Thị Th: Cùng trú tại: Thôn B, xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum; Vắng mặt.

- Những người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Kiều Tr; Sinh ngày 29/5/2000; Người đại diện hợp pháp cho chị Kiều Tr: Ông Nguyễn Văn Q (bố đẻ); Cùng trú tại: Tổ D, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Vắng mặt.

- Anh Nguyễn Đức S; Sinh năm 1990; Trú tại: Tổ D, thị trấn P, huyện N, tỉnh Kon Tum; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa. Nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/5/2017 Võ Văn Hoàng Ph tổ chức sinh nhật tại quán bê thui của gia đình, những người tham dự sinh nhật gồm: Đỗ Thị Kh, Võ Hoàng Th, Nguyễn Thị Kiều Tr, Nguyễn Đức S, Mai Mạnh Q, Nguyễn Thị Thúy H. Trong lúc tổ chức sinh nhật thì Nguyễn Thị Thúy H dùng điện thoại di động quay phát trực tiếp lên mạng xã hội Faebook; Trong lúc này Đỗ Văn Ph là người yêu cũ của Nguyễn Thị Thúy H xem trên mạng nhìn thấy nên bực tức. Sau đó Đỗ Văn Ph rủ thêm Trương Tấn S và Nguyễn Tất H đi đến quán bê thui để gặp Võ

Văn Hoàng Ph, đến nơi Đỗ Văn Ph gọi Võ Văn Hoàng Ph ra ngoài nói chuyện nhưng Võ Văn Hoàng Ph không ra nên nhóm của Đỗ Văn Ph bỏ về. Khoảng 20 phút sau Đỗ Văn Ph cầm một con dao, H cầm một con dao, S cầm một viên gạch quay lại quán tìm Võ Văn Hoàng Ph để đánh. Khi thấy nhóm của Đỗ Văn Ph mang theo hung khí đến thì Nguyễn Thị Thúy H ra can ngăn đẩy Đỗ Văn Ph ra ngoài, còn S và H đi vào trong quán. Lúc này Võ Hoàng Th là người làm thuê cho quán đang đứng trong tủ kính thái thịt. Th thấy S và H cầm dao và gạch đi vào quán nhằm mục đích gây sự đánh nhau với Võ Văn Hoàng Ph thì Th cầm theo một con dao đi ra ngoài và đứng bên cạnh Võ Văn Hoàng Ph. Trong lúc xô xát, Trương Tấn S cầm viên gạch giơ lên định đánh Võ Văn Hoàng Ph thì Võ Hoàng Th tay phải cầm dao chạy đến đâm thẳng về phía trước trúng vào vùng ngực bên phải của Trương Tấn S, sau đó S ôm ngực chạy ra ngoài và được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện. Còn Võ Hoàng Th sau khi đâm S thì chạy xuống bếp cất dao trên nóc tủ lạnh rồi bỏ trốn. Đến ngày 07/5/2017 thì Võ Hoàng Th bị cơ quan Công an huyện N bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 90/TgT-TTPY ngày 12/7/2017 kết luận Trương Tấn S bị sẹo vùng đường nách giữa phải + sẹo vùng ngực trước bên phải: 08%; Tổn thương nhu mô phổi đơn thuần đã phẫu thuật nhưng không để lại di chứng: 08%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 15%.

- Tại phiên tòa bị cáo Võ Hoàng Th thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Viện kiểm sát truy tố.Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo có nhờ bố đẻ mình là ông Võ Văn T đứng ra bồi thường cho gia đình người bị hại được 21.000.000đ (H*ai mươi mốt triệu đồng*) tiền chi phí chữa trị vết thương; Số tiền còn lại chấp nhận theo yêu cầu của người bị hại.

-Người bị hại là anh Trương Tấn S và người đại diện hợp pháp của người bị hại trình bày: Toàn bộ diễn biến sự việc được miêu tả theo cáo trạng của Viện kiểm sát là đúng sự thật và thừa nhận người bị hại cũng có phần lỗi nên xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị hại đã nhận bồi thường từ gia đình bị cáo 21.000.000đ (Hai mươi mốt triệu đồng) tiền viện phí và chi phí chữa trị vết thương. Yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 15.000.000 (mười lăm triệu đồng) tiền tổn thất tinh thần.

-Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người làm chứng có lời khai trình bày đúng với diễn biến sự việc được miêu tả theo cáo trạng của Viện kiểm sát. Ngoài ra bà Đỗ Thị Kh có ý kiến tại phiên tòa xin được nhận lại con dao là vật chứng trong vụ án, đây là con dao của gia đình mà Võ Hoàng Th đã dùng phạm tội.

-Tại bản cáo trạng số 31/CT - VKS, ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum truy tố: Võ Hoàng Th về tội "*Cố ý gây thương tích*" quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng theo hướng có lợi cho bị cáo, theo Nghị quyết số 41 của Quốc Hội; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999, xử phạt Võ Hoàng Th từ 02 năm tù đến 03 năm tù. Về vật chứng đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả con dao cho bà Đỗ Thị Kh và chứng minh nhân dân cho Võ Hoàng Th theo quy định pháp luật.

-Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội đã gây ra, xin lỗi gia đình người bị hại và xin Hội đồng xét xử xem xét hoàn cảnh gia đình bị cáo mẹ đã mất, bố bị cáo đang bị bệnh, gia đình rất khó khăn, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm ra tù lo làm ăn để trả khoản tiền bố đã vay mượn cho bị cáo để bồi thường cho gia đình người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án. Căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại, người đại diện hợp pháp của người bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Sau khi bị cáo nhận thấy người bị hại tay phải cầm viên gạch giơ lên định ném về phía Võ Văn Hoàng Ph, vì Võ Văn Hoàng Ph vừa là bạn, vừa là con của chủ quán mà bị cáo đang làm thuê, lúc này bị cáo đứng đối diện, cách người bị hại khoảng 02m liền bước tới và đâm thẳng về phía ngực phải của người bị hại, gây tỷ lệ tổn thương thân thể cho người bị hại 15%. Với việc dùng dao là hung khí nguy hiểm và mức độ tổn thương của người bị hại thì bị cáo đã có lỗi cố ý gây thương tích cho anh Trương Tấn S, đã xâm phạm vào quyền bảo vệ sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội ở mức độ nghiêm trọng, đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Vì vậy bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Kon Tum truy tố về tội "*Cố ý gây thương tích* " theo điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999, có mức khung hình phạt tù từ 02 năm đến 07 năm là đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo so với điều khoản tương ứng của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là phạm vào điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự, có mức khung hình phạt tù từ 02 năm đến 06 năm. Áp dụng Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi , bổ sung năm 2017 để áp dụng điều khoản có lợi xét xử đối với bị cáo theo điều khoản tương ứng của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và quyết định mức hình phạt đối với bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Không áp dụng đối với bị cáo.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong suốt quá trình tham gia tố tụng từ điều tra – truy tố – xét xử bị cáo luôn "*thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*"; Sau khi hậu quả sảy ra bị cáo đã nhờ bố đẻ thay mình bồi thường cho người bị hại số tiền 21.000.000đ (*Hai mươi mốt triệu đồng*), thể hiện "*Người phạm tội tự nguyện sửa chữa, bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả*"; Ngoài ra việc bị cáo phạm tội có phần lỗi của người bị hại vì đã vô cớ đến gây sự, định đánh Võ Văn Hoàng Ph; Người bị hại đã bị xử phạt hành chính về hành vi này, tại phiên tòa đã nhận rõ lỗi của mình và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Cần cho bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xét thấy trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, hành vi phạm tội của bị cáo là nhất thời, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Vì vậy không cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, vẫn đảm bảo được việc giáo dục, cải tạo bị cáo.

-Về xử lý vật chứng: Con dao bị cáo đã dùng để đâm người bị hại là của gia đình bà Đỗ Thị Kh; Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho gia đình bà Đỗ Thị Kh con dao này; Đồng thời trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên bị cáo, đã bị thu giữ trong quá trình điều tra.

-Về trách nhiệm dân sự: Ngoài số tiền viện phí, chi phí chữa trị bị cáo đã bồi thường cho người bị hại. Tại phiên tòa bị cáo với người bị hại đã thống nhất được việc bồi thường tiếp theo về tiền tổn thất tinh thần là 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng), thời gian bồi thường vào ngày 21/12/2017, chậm trả tiền phải chịu lãi suất 10%/năm và không còn tranh chấp nữa. Thấy thỏa thuận giữa bị cáo với người bị hại không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội: Hội đồng xét xử áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590, Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với những người bị hại về trách nhiệm dân sự.

-Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo qui định pháp luật để nộp ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

-Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng Th phạm tội "*Cố ý gây thương tích*";

- Áp dụng điểm a khoản 1 khoản 2 Điều 104, các điểm b, p khoản 1 khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, khoản 3 Điều 7, điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

+/Xử phạt Võ Hoàng Th 24 (*Hai mươi bốn)* tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 48 (*Bốn mươi tám*) tháng tính từ ngày tuyên án (21/9/2017). Võ Hoàng Th được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 04 (*Bốn)* tháng 15 (*mười lăm*) ngày vào thời gian của hình phạt tù; Thời gian hình phạt tù còn lại 19 (mười chín) tháng, 15 (mười lăm) ngày tù.

Giao cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L , tỉnh Quảng Nam trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách; Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Đ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

- **Về xử lý vật chứng**: Căn cứ khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại cho gia đình bà Đỗ Thị Kh 01 con dao; Trả lại cho bị cáo 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Võ Hoàng Th, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07 / 9 /2017 giữa cơ quan Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Kon Tum.

- Về **trách nhiệm dân sự**: Áp dụng Điều 42 của Bộ luật hình sự năm 1999, khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 590, Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015: Công nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm giữa bị cáo với người bị hại: Ngoài số tiền đã bồi thường cho người bị hại, bị cáo phải bồi thường tiếp theo cho anh Trương Tấn S 15.000.000đ (*Mười lăm triệu đồng*), thời hạn bồi thường vào ngày 21/12/2017; Nếu bị cáo chậm bồi thường tiền cho người bị hại thì phải chịu lãi suất phát sinh do chậm trả 10%/năm tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

-**Về án phí**: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 23, khoản 8 Điều 26 và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Võ Hoàng Th phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm và 750.000đ (Bảy trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, để nộp ngân sách Nhà nước.

-**Về quyền kháng cáo**: Căn cứ Điểu 231 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo, người bị hại và đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án; Anh Võ Văn Hoàng Ph, bà Đỗ Thị Kh , anh Đỗ Văn Ph, anh Nguyễn Tất H cùng người đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (21/9/2017); Chị Nguyễn Thị Thúy H cùng người đại diện hợp pháp có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện N, tỉnh Kon Tum.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; Người bị hại;
-Những người liên quan
- VKSND huyện;
-Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Hảo